TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2024/HS-ST
Ngày 18-9-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Dương Thị Huệ

Ông Trần Đình Đông.

- Thư ký phiên toà: Bà Lê Quỳnh Anh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Vy Tiến Hoàng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 9 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 53/2024/TLST-HS, ngày 30 tháng 8 năm 2024 theo Quyếtđưa vụ án ra xét xử số 60/2024/QĐXXST-HS, ngày 06 tháng 9 năm 2024 đối với bị cáo:

Hoàng Văn L (tên gọi khác: Không), sinh ngày 15 tháng 12 năm 1965 tại tỉnh Lạng Sơn; nơi cư trú: Thôn N, xã M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn C (đã chết) và bà Hoàng Thị L1 (đã chết); vợ: Dương Thị T, con: Có 02 con, lớn sinh năm 1991, nhỏ sinh năm 1993; tiền án: Có 01 tiền án, tại bản án số 89/2011/HS-ST ngày 18/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Hoàng Văn L bị xét xử tội Cố ý gây thương tích và xử phạt 02 (hai) năm tù giam, bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại 9.012.000 đồng, được trừ đi số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp trước, còn phải nộp tiếp 6.012.000 đồng, đến ngày 17/9/2024 bị cáo mới bồi thường tiếp 6.012.000 đồng; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 13 tháng 6 năm 2017 bị Công an phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn ra Quyết định xử phạt hành chính, xử phạt tiền 750.000 đồng về hành vi đánh nhau, cùng ngày 13 tháng 6 năm 2017 đã chấp hành xong; bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/3/2024, tạm giam từ ngày 31/3/2024 tại Trại tạm giam Công an tỉnh L đến nay; có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Chị Hoàng Thị C1, sinh năm 1991; nơi cư trú: Số G, đường T, khối A, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Phan Văn G; vắng mặt.

2. Anh Hò Văn S; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 21/3/2024, Hoàng Văn L chở 02 người phụ nữ từ thành phố L đến khu vực gần Trường mầm non B thuộc xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn và được một trong hai người phụ nữ trên bảo khi nào muốn chở khách thì liên hệ số điện thoại 0378234997 của một người đàn ông (không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) và cho biết ngày 25/3/2024 sẽ có người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, Hoàng Văn L lưu số điện thoại trên vào danh bạ điện thoại là "Tuye Công Nhân". Khoảng 20 giờ cùng ngày, Hoàng Văn L nhắn tin cho "Tuye Công Nhân" trao đổi về việc nếu ngày 25/3/2024 có người xuất cảnh trái phép thì "Tuye Công Nhân" đón nhưng người này chưa đồng ý và yêu cầu Hoàng Văn L kết bạn Zalo với số điện thoại 13060931298 nhưng Hoàng Văn L không kết bạn được. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày, Hoàng Văn L kết bạn Zalo với số điện thoại của "Tuye Công Nhân" nhưng không trao đổi gì về việc đón khách.

Trưa ngày 25/3/2024, Hoàng Văn L đang ở ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn thì có một người phụ nữ thuê Hoàng Văn L chở đi xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn nhưng không nói mục đích đến xã X để làm gì. Khi đến nơi, Hoàng Văn L được người này cho tài khoản Z "Người Vận Chuyển" (của một người đàn ông không biết họ tên, tuổi, địa chỉ) nhờ Hoàng Văn L liên lạc để đón bạn. Trên đường về Hoàng Văn L gọi Zalo cho "Người Vận Chuyển" thì được biết đang bị dừng tại chốt của lực lượng biên phòng, bảo Hoàng Văn Lả chờ khi nào người được thả thì đến đón. Lúc này, Hoàng Văn L biết khách của "Người Vận Chuyển" là người xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc nên không đón. Trên đường về, Hoàng Văn L nảy sinh ý định tìm đường tránh chốt lực lượng biên phòng để sau này có người muốn xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc thì có thể đi đường đó nên Hoàng Văn L đã đi vòng từ xã X - xã M - xã C đến xã H, huyện C để đi về thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Tối ngày 25/3/2024, Hoàng Văn L nhắn tin trao đổi với tài khoản Zalo "Người Vận Chuyển" về việc có đường vòng tránh trạm kiểm soát của lực lượng biên phòng, người này cho biết khi nào có khách sẽ thuê Hoàng Văn L đưa đến xã X để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, tiền công là 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), khách sẽ tự trả, Hoàng Văn L đồng ý.

Trưa ngày 27/3/2024, Hoàng Văn L nhắn tin với tài khoản Zalo "Tuye Công Nhân" trao đổi về việc sẽ đưa người đến xã X để người này đưa xuất cảnh

trái phép sang Trung Quốc, người này đồng ý. Khoảng 20 giờ ngày 27/3/2024, Hoàng Văn L được người sử dụng tài khoản Zalo "Người Vận Chuyển" cho biết ngày 28/3/2024 sẽ có 02 người đến Lạng Sơn để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, khi đến Lạng Sơn sẽ gọi điện thông báo để Hoàng Văn L đón và đưa từ thành phố L đến thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, khi nào đưa đến thôn T sẽ có người đón đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc.

Hồi 12 giờ 40 phút ngày 28/3/2024, "Người Vận Chuyển" gửi ảnh của Phan Văn G, sinh năm 1987, trú tại bản Vàng Thẳm và Hò Văn S, sinh năm 1977, trú tại thôn Bản Màu, cùng xã N, huyện P, tỉnh Lai Châu qua Zalo cho Hoàng Văn L, cho biết khách đang ở nhà nghỉ T1 tại ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn, người này cho biết đã gửi số điện thoại của Hoàng Văn L cho khách.

Khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, "Tuye Công Nhân" gọi điện thoại cho Hoàng Văn L bảo khoảng 14 giờ đến ngã tư M đón khách và gửi cho Hoàng Văn L số điện thoại 0399.380.284 của Hò Văn S và số điện thoại 0962.357.182 của một người khác để Hoàng Văn L liên hệ đón. Hoàng Văn L và người này thỏa thuận tiền công là 400.000 đồng/01 người, khi đưa đến thôn T, khách sẽ tự trả tiền công. Sau đó, Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 12P1-075.05 từ nhà đến ngã tư M đón khách.

Khoảng 14 giờ, Hoàng Văn L liên lạc với số điện thoại 0399.380.284 đón được Phan Văn G và Hò Văn S tại quán nước trước nhà nghỉ T1, do chỉ chở được 02 người nên L không đón người sử dụng số điện thoại 0962.357.182. Để tránh chốt kiểm soát Biên phòng Bản Rằn, xã C, Hoàng Văn L chở Phan Văn G và Hò Văn S đi theo đường xã C để đến xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Hồi 16 giờ 05 phút ngày 28/3/2024, khi đi đến khu vực S thuộc thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, thì Hoàng Văn L bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen – đỏ, biển kiểm soát 12P1-075.05; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, bên trong lắp 01 (một) sim nhà mạng V1.

Tại Bản cáo trạng số 99/CT-VKSLS-P2, ngày 29/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép" theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Hoàng Văn L khai nhận diễn biến hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng nêu và không có ý kiến bổ sung.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Hoàng Thị C1 trình bày: Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen - đỏ, biển kiểm soát 12P1-075.05 là tài sản của chị, đăng ký tên chị, chị cho bố chị là Hoàng Văn L mượn, việc bố chị chở khách để xuất cảnh trái phép chị không hề biết và không liên quan gì, chị mong Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe mô tô cho chị. Còn đối với việc bồi thường cho chú Hoàng Văn S1 mà bố chị phải bồi thường theo bản án của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, chị và em

trai chị cùng bàn bạc với nhau là đi bồi thường thay cho bố chị, ngày 17/9/2024 gia đình chị đã bồi thường xong cho chú Hoàng Văn S1 6.012.000 đồng (sáu triệu không trăm mười hai nghìn đồng) và chú Hoàng Văn S1 không yêu cầu gì với bố tôi nữa, đồng thời chú Hoàng Văn S1 đã viết bản trình bày gửi Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội "Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép". Áp dụng khoản 1 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị Hoàng Văn L từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng đến 03 (ba) năm tù giam.

Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự đề nghị Hội đồng xét xử phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, cũ đã qua sử dụng, màn hình dưới bên phải bị nứt vỡ, số IMEI1: 356525689097521/01; IMEI2: 359001169097529/01, bên trong lắp 01 sim V1, vì đây là tài sản của bị cáo Hoàng Văn L dùng vào việc liên hệ để thực hiện tội phạm.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị C1 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen - đỏ, biển kiểm soát 12P1-075.05, thân xe nhiều vết xước, yếm đuôi xe bị vỡ, thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Hoàng Văn L, vì đây là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị C1 cho bị cáo Hoàng Văn L mượn, việc bị cáo Hoàng Văn L sử dụng xe để chở người xuất cảnh trái pháp luật chị Hoàng Thị C1 không được biết.

Về án phí: Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Trong phần tranh luận: Bị cáo tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mức án đề nghị là quá cao và hình phạt bổ sung bị cáo không có điều kiện để thi hành.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận và vẫn giữ nguyên quan điểm đã đề nghị Hội đồng xét xử.

Trong lời nói sau cùng bị cáo trình bày: Bị cáo đã biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật và rất hối hận, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo phù hợp với diễn biến hành vi phạm tội và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Đối với người làm chứng anh Phan Văn G và anh Hò Văn S đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Xét thấy, việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử vì trong hồ sơ đã có đầy đủ lời khai của họ. Do đó, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 28/3/2024, bị cáo Hoàng Văn L điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen - đỏ, biển kiểm soát 12P1-075.05 từ nhà nghỉ T1 tại ngã tư M, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn chở Phan Văn G và Hò Văn S đến địa phận thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn để Phan Văn G và Hò Văn S xuất cảnh trái phép sang nước Trung Quốc, tiền công là 400.000 đồng/người. Khi đi đến khu vực S thuộc thôn T, xã X, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, lúc đó là 16 giờ 05 phút ngày 28/3/2024, thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Hoàng Văn L về tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép theo khoản 1 Điều 348 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[4] Xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính của Nhà nước trong lĩnh vực xuất, nhập cảnh gây ảnh hưởng xấu đến việc giữ gìn an ninh chính trị tại khu vực biên giới, gây mất trật tự, trị an xã hội tại địa phương; gây khó khăn cho công tác quản lý việc xuất, nhập cảnh của cơ quan có thẩm quyền. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường; có đầy đủ năng lực hành vi; có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải bị lên án và trừng trị trước pháp luật, nhằm mục đích răn đe giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Để có mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử đánh giá về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo như sau:

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại bản án số: 89/2011/HSST ngày 18/7/2011 của Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn bị cáo Hoàng Văn L bị xét xử tội Cố ý gây thương tích và bị xử phạt 02 (hai) năm tù giam. Về trách nhiệm bồi thường thiệt hại bị cáo Hoàng Văn L phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là 9.012.000 đồng, được trừ đi số tiền 3.000.000 đồng bị cáo đã nộp, còn phải bồi thường tiếp 6.012.000 đồng,

nhưng đến ngày 17/9/2024 bị cáo mới bồi thường tiếp 6.012.000 đồng. Như vậy là sau khi phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép bị cáo mới bồi thường xong cho bị hại. Căn cứ khoản 2 Điều 70 của Bộ luật Hình sự*: "Người bị kết án đương nhiên được xóa án tích, nếu từ khi chấp hành xong hình phạt chính hoặc hết thời gian thử thách án treo, người đó đã chấp hành xong hình phạt bổ sung, các quyết định khác của bản án và không thực hiện hành vi phạm tội mới trong thời hạn sau đây…"*. và mục 7 phần I của Công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 của Tòa án nhân dân tối cao về thông báo kết quả giải đáp trực tuyến một số vướng mắc về hình sự, dân sự và tố tụng hình chính có nêu *"Bộ luật hình sự không quy định trường hợp loại trừ việc người bị kết án chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung và các quyết định khác của bản án với bất kỳ lý do gì"*. Nên xác định bị cáo Hoàng Văn L chưa được xóa án tích, bị cáo phải bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn L đã bị xử lý hình sự và xử phạt hành chính, xác định bị cáo là người có nhân thân không tốt.

[8] Trong tình hình hiện nay, hiện tượng người dân xuất, nhập cảnh qua biên giới không làm thủ tục giấy tờ hợp pháp diễn ra ngày càng phức tạp, ảnh hưởng đến việc quản lý đường biên, mốc giới của Nhà nước và chính quyền địa phương. Do vậy, Hội đồng xét xử xét thấy để đáp ứng tình hình chính trị tại địa phương cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, răn đe bị cáo cũng như phòng ngừa chung cho xã hội.

[9] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 4 Điều 348 của Bộ luật Hình sự có quy định *" Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng…''*. Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật và tại biên bản xác minh ngày 04/6/2024 của Cơ quan điều tra thể hiện bị cáo Hoàng Văn L có tài sản đảm bảo cho việc thi hành án nếu phạt tiền. Do vậy, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) đối với bị cáo Hoàng Văn L để nộp ngân sách Nhà nước.

[10] Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

[11] Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, cũ đã qua sử dụng, màn hình dưới bên phải bị nứt vỡ, số IMEI1: 356525689097521/01; IMEI2: 359001169097529/01, bên trong lắp 01 sim Viettel của bị cáo Hoàng Văn L, bị cáo dùng vào việc liên hệ để thực hiện tội phạm, nên cần tịch thu hóa giá nộp Ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen - đỏ, biển kiểm soát 12P1-075.05, thân xe nhiều vết xước, yếm đuôi xe bị vỡ, thu giữ khi bắt quả tang bị cáo Hoàng Văn L, là tài sản hợp pháp của chị Hoàng Thị C1 cho bị cáo Hoàng Văn L mượn, việc bị cáo Hoàng Văn L sử dụng xe để chở người xuất cảnh trái pháp luật chị Hoàng Thị C1 không được biết, nên trả lại chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu đen - đỏ cho chị Hoàng Thị C1.

[13] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0378234997 (tài khoản Zalo "Tuye Công Nhân"), do không có thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ xác minh, làm rõ. Qua xác minh xác định chủ thuê bao đăng ký là Nguyễn Văn H, sinh ngày 07/02/1981, trú tại thôn A, xã P, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Kết quả ủy thác điều tra xác định Nguyễn Văn H không liên quan đến vụ án nên không đề cập xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[14] Đối với số điện thoại 13060931298 mà người đàn ông sử dụng số điện thoại 0378234997 cung cấp cho Hoàng Văn L, qua xác minh xác định số điện thoại trên có mã quốc gia Canada, không có thông tin cụ thể do đó không có cơ sở điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[15] Đối với số điện thoại 0962357182 của người có nhu cầu xuất cảnh trái phép đi Trung Quốc vào ngày 28/3/2024, qua xác minh xác định chủ thuê bao đăng ký là Vi Văn H1, sinh ngày 14/11/1993, trú tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An. Quá trình điều tra, H1 khai nhận: Thông qua mạng xã hội W, H1 được người phụ nữ (không biết tên, địa chỉ) cho số điện thoại 0378234997 liên lạc để xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc. Ngày 28/3/2024, H1 đến Lạng Sơn, liên lạc với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0378234997 thì được người này hướng dẫn đến khu vực biên giới và đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, sau đó H1 bị bắt và bị trục xuất về Việt Nam. Do H1 không biết thông tin, địa chỉ của người đàn ông sử dụng số điện thoại 0378234997 nên không có cơ sở mở rộng điều tra, vì vậy Hội đồng xét xử không có căn cứ xem xét.

[16] Đối với người đàn ông sử dụng tài khoản Zalo "Người Vận Chuyển", do không có thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở mở rộng điều tra, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[17] Đối với người đàn ông sử dụng số điện thoại 0936695661 là người hướng dẫn Phan Văn G và Hò Văn S đến Lạng Sơn liên lạc với Hoàng Văn L để được đưa xuất cảnh trái phép sang Trung Quốc, do không có thông tin cụ thể về tên, tuổi, địa chỉ nên không có cơ sở mở rộng điều tra. Kết quả ủy thác điều tra xác định chủ thuê bao đăng ký là Huỳnh V, sinh ngày 01/01/1950, trú tại phường C, thành phố C, tỉnh An Giang. Hiện Huỳnh V và gia đình không có mặt tại địa phương, chưa ghi được lời khai nên không có căn cứ xử lý, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[18] Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-

UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[19] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[20] Ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn về tội danh và các vấn đề khác phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát không đề nghị áp dụng tình tiết tăng nặng tái phạm đối với bị cáo là chưa phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 348; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 và Điều 50 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn L phạm tội Tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép.

2. Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 03 (ba) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 28/3/2024.

- Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Hoàng Văn L 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu hóa giá nộp ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, màu đen, cũ đã qua sử dụng, màn hình dưới bên phải bị nứt vỡ, số IMEI1: 356525689097521/01; IMEI2: 359001169097529/01, bên trong lắp 01 sim Viettel của bị cáo Hoàng Văn L.

- Trả lại cho chị Hoàng Thị C1; nơi cư trú: Số G, đường T, khối A, phường T, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE

màu đen - đỏ, biển kiểm soát 12P1-075.05, thân xe nhiều vết xước, yếm đuôi xe bị vỡ, số máy JC52E-6032693; số khung RLHJC5243DY021294.

(Các vật chứng trên đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn và được ghi chi tiết tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/8/2024).

4. Về án phí: Bị cáo Hoàng Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng ANĐT – Công an tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Đội Tổng hợp Công an huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện